

Trường:.....

Họ và tên giáo viên:

Tổ:.....

Ngày:

.....

TÊN BÀI DẠY: VÙNG DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ (TIẾP THEO)Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ; Lớp: 9

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

I. MỤC TIÊU**1. Kiến thức***Yêu cầu cần đạt :*

- Kể tên các trung tâm kinh tế quan trọng của vùng.
- Phân tích được tình hình phát triển các ngành kinh tế của vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ.
- Nhận xét và giải thích được sự phân bố một số ngành sản xuất chủ yếu ở Duyên Hải Nam Trung Bộ.

2. Năng lực*** Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trình bày suy nghĩ/ ý tưởng, lắng nghe/ phản hồi tích cực; giao tiếp và hợp tác khi làm việc nhóm.

*** Năng lực Địa Lí**

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích bảng số liệu để trình bày tình hình phát triển kinh tế của vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ.
- Năng lực tìm hiểu địa lí: Phân tích bản đồ kinh tế trình bày được sự phân bố của các ngành kinh tế công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ của vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ.
- Năng lực vận dụng kiến thức kĩ năng đã học: Giải thích sự phát triển của kinh tế vùng.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Giáo dục lòng yêu thiên nhiên và có ý thức bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển kinh tế.
- Chăm chỉ: Tìm hiểu sự phát triển các ngành kinh tế của vùng và các trung tâm kinh tế lớn.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của GV

Bản đồ kinh tế vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ

2. Chuẩn bị của HS

- Sách giáo khoa, sách tập ghi bài.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động: Mở đầu (3 phút)

a) Mục đích:

- Tạo hứng thú cho học sinh trước khi bước vào bài mới.

b) Nội dung:

HS dựa vào hiểu biết kiến thức từ thực tế liệt kê các địa điểm du lịch của vùng.

c) Sản phẩm:

HS liệt kê các địa danh du lịch của Nam Trung Bộ: Đà Nẵng, Mỹ Khê, Ngũ Hành Sơn, Lý Sơn, Bà Nà, Di tích Mỹ Sơn, Bán Đảo Sơn Trà, Vịnh Vân Phong, Tp. Quy Nhơn, Nha Trang, Mũi Né, Tháp chàm...

d) Cách thực hiện:

Bước 1: GV chia lớp ra làm 2 nhóm. Trong vòng 1p nhóm nào kể tên được nhiều địa điểm du lịch ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ sẽ chiến thắng.

Bước 2: Các nhóm tham gia trò chơi.

Bước 3: GV tổng kết và dẫn vào bài mới.

2. Hoạt động: Hình thành kiến thức mới

2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu tình hình phát triển kinh tế (25 phút)

a) Mục đích:

- Biết đặc điểm phát triển nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ của vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ.
- Phân tích các thế mạnh trong phát triển du lịch của Duyên hải Nam Trung Bộ.

b) Nội dung:

- HS dựa vào nội dung sách giáo khoa và khai thác lược đồ kinh tế của vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ để trả lời các câu hỏi nhóm.

❖ Nội dung chính

IV. Tình hình phát triển kinh tế

1. Nông nghiệp

- Chăn nuôi gia súc lớn chủ yếu là chăn nuôi bò đàn
- Thủy sản chiếm 27,4% giá trị thủy sản cả nước.

♦ Là thế mạnh của vùng .

+ Khó khăn: Quỹ đất nông nghiệp hạn chế , sản lượng lương thực bình quân đầu người thấp hơn trung bình cả nước .

- Nghề làm muối, chế biến thủy sản khá phát triển nổi tiếng là muối Cà Ná, Sa Huỳnh, nước mắm Nha Trang, Phan Thiết.

2. Công nghiệp:

- Cơ cấu đa dạng

- Một số cơ sở khai khoáng đang hoạt động: cát(Khánh Hòa), ti tan(Bình Định), vàng (Quảng Nam)....

- Thành phố Đà Nẵng, Quy Nhơn: trung tâm cơ khí lắp ráp, sửa chữa

3. Dịch vụ

- Nhờ vị trí và điều kiện tự nhiên thuận lợi nên hoạt động GTVT phát triển.

- Du lịch là thế mạnh kinh tế của vùng do có nhiều điểm du lịch nổi tiếng.

- Chế biến lương thực, thực phẩm phát triển hầu hết các địa phương.

c) *Sản phẩm*: Hoàn thành các câu hỏi nhóm.

+ **Nhóm 1, 4** tìm hiểu về nông nghiệp của Duyên hải Nam Trung Bộ.

- Những khó khăn trong hoạt động nông nghiệp của Duyên hải Nam Trung Bộ: Quỹ đất nông nghiệp hạn chế. Sản lượng bình quân lương thực theo đầu người thấp hơn mức trung bình cả nước.

- Duyên hải Nam Trung Bộ có thế mạnh phát triển ngư nghiệp và chăn nuôi bò:

+ Vùng có bờ biển dài, bờ biển khúc khuỷu nhiều vũng vịnh thuận lợi cho việc nuôi trồng, thiết lập các cảng cá thông ra biển Đông rộng lớn.

+ Do bò thích hợp với khí hậu nóng và khô ráo ở đây.

+ **Nhóm 2, 5** tìm hiểu về công nghiệp của Duyên hải Nam Trung Bộ.

- Giá trị sản xuất công nghiệp của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ qua các năm trên và so với cả nước: Sản xuất công nghiệp phát triển khá nhanh nhưng tỉ trọng còn nhỏ so với cả nước.

- Cơ cấu các ngành công nghiệp của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ: Cơ cấu công nghiệp bước đầu được hình thành và khá đa dạng. Chủ yếu là cơ khí, chế biến LT-TP, SX hàng tiêu dùng...

+ **Nhóm 3, 6** tìm hiểu về dịch vụ của Duyên hải Nam Trung Bộ.

- Dịch vụ ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có những hoạt động: Giao thông vận tải và du lịch.

- Kể tên các cảng biển lớn và các bãi biển đẹp: HS dựa vào lược đồ để xác định.

- Du lịch là thế mạnh kinh tế nổi bật của vùng này: do có bãi biển đẹp, có nhiều danh lam thắng cảnh và nhiều di tích lịch sử, di sản văn hóa.

d) Cách thực hiện:

Bước 1: GV chia lớp ra làm 6 nhóm, cho HS quan sát Lược đồ kinh tế vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và đưa ra nhiệm vụ:

+ **Nhóm 1, 4** tìm hiểu về nông nghiệp của Duyên hải Nam Trung Bộ.

Một số sản phẩm nông nghiệp của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ qua các năm

Năm	1995	2000	2005	2010	2017
Tiêu chí					
Đàn bò (nghìn con)	1026,0	1132,6	1293,3	1322,9	1268,9
Thủy sản (nghìn tấn)	339,4	462,9	623,9	748,1	1077,4

- Nêu những khó khăn trong hoạt động nông nghiệp của Duyên hải Nam Trung Bộ.

- Giải thích tại sao Duyên hải Nam Trung Bộ có thế mạnh phát triển ngư nghiệp và chăn nuôi bò.

+ **Nhóm 2, 5** tìm hiểu về công nghiệp của Duyên hải Nam Trung Bộ.

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá hiện hành) của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và cả nước qua các năm

(Đơn vị: nghìn tỉ đồng)

Năm	2005	2010	2011	2012	2013
Vùng					
Cả nước	988,5	2963,5	3695,1	4506,8	5469,1
Duyên hải Nam Trung Bộ	45,9	208,0	263,4	330,0	424,7

- Nhận xét về sự tăng trưởng của giá trị sản xuất công nghiệp của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ qua các năm trên và so với cả nước.

- Trình bày cơ cấu các ngành công nghiệp của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

+ **Nhóm 3, 6** tìm hiểu về dịch vụ của Duyên hải Nam Trung Bộ.

- Dịch vụ ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có những hoạt động nào?

- Kể tên các cảng biển lớn và các bãi biển đẹp có giá trị du lịch và các di tích được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới nằm trong vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

- Giải thích vì sao du lịch là thế mạnh kinh tế nổi bật của vùng này.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ, trao đổi kết quả làm việc và ghi vào giấy nháp. Trong quá trình HS làm việc, GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ...

Bước 3: Đại diện nhóm trình bày trước lớp; nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức.

2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu các trung tâm kinh tế lớn, vùng kinh tế trọng điểm miền trung (10 phút)

a) Mục đích:

- Xác định được các trung tâm công nghiệp của Duyên hải Nam Trung Bộ.
- Xác định được các tỉnh thành phố thuộc vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

b) Nội dung:

- Học sinh tìm hiểu kiến thức trong SGK và quan sát lược đồ để trả lời các câu hỏi.

❖ **Nội dung chính:**

V. Các trung tâm kinh tế và vùng kinh tế trọng điểm miền trung:

- Các trung tâm kinh tế lớn: Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang.
- Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung: Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định.

c) Sản phẩm: Hoàn thành các câu hỏi.

- Các trung tâm kinh tế của vùng: Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang.
- Các ngành công nghiệp đặc trưng của mỗi trung tâm: HS xác định trên lược đồ.
- Nêu tên và xác định vị trí của các tỉnh thành phố thuộc vùng kinh tế trọng điểm miền trung: Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định.
- Vai trò của vùng kinh tế trọng điểm miền trung: Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, Đà Nẵng có vai trò thúc đẩy chuyển dịch kinh tế của vùng Tây Nguyên, ĐHNTB, Bắc Trung Bộ.

d) Cách thực hiện:

Bước 1: GV giao nhiệm vụ:

- Xác định trên lược đồ các trung tâm kinh tế của vùng ?
- Nêu các ngành công nghiệp đặc trưng của mỗi trung tâm ?
- Nêu tên và xác định vị trí của các tỉnh thành phố thuộc vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.
- Vai trò của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

Bước 2: Học sinh tìm hiểu thông tin trên sách giáo khoa, lược đồ, tập bản đồ/Atlas. Trao đổi với bạn bên cạnh.

Bước 3: Giáo viên mời học sinh lên bảng xác định vị trí các trung tâm trên lược đồ, kể tên một số ngành nổi bật và chốt kiến thức.

3. Hoạt động: Luyện tập (5 phút)

a) Mục đích:

- Giúp học sinh củng cố và khắc sâu nội dung kiến thức bài học

b) Nội dung: Vận dụng kiến thức bài học để đưa ra đáp án.

c) Sản phẩm: HS đưa ra đáp án và GV giải thích thêm

d) Cách thực hiện:

Bước 1: GV cho HS hoạt động theo nhóm 2 bạn chung bàn làm 1 nhóm và trả lời câu hỏi sau:

Qua tìm hiểu thực tế hãy lấy ví dụ chứng minh vùng kinh tế trọng điểm miền Trung đã và đang tác động tác động mạnh mẽ tới sự phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên, ĐHNTB, Bắc Trung Bộ.

Bước 2: HS có 2 phút thảo luận theo nhóm.

Bước 3: GV mời đại diện các nhóm trả lời. Đại diện nhóm khác nhận xét. GV chốt lại kiến thức của bài.

4. Hoạt động: Vận dụng (2 phút)

a) *Mục đích:* Hệ thống lại kiến thức về vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

b) *Nội dung:* Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành nhiệm vụ.

c) *Sản phẩm:* Thiết kế một sản phẩm.

d) *Cách thực hiện:*

Bước 1: GV giao nhiệm vụ: Qua tìm hiểu thực tế hãy phân tích các điều kiện để phát triển nghề làm muối ở Duyên Hải Nam Trung Bộ.

Bước 2: HS hỏi và đáp ngắn gọn.

Bước 3: GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau nhận xét.

Mời quý thầy cô tham khảo thêm: [Thư viện Giáo Án điện tử VnDoc](https://vndoc.com)